

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng
giới tính khi sinh giai đoạn 2016 - 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Quyết định số 1472/QĐ-BYT ngày 20/4/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Quyết định số 3382/QĐ-BYT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch thực hiện đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2398/TTr-SYT ngày 30/9/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này, Kế hoạch thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 - 2020 (Đính kèm Kế hoạch).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- TT.HĐND tỉnh (để b/c);
- Bộ Y tế;
- Lưu: VT, NN, QP.

K.T CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đắc Tài

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 10 năm 2016

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh
giai đoạn 2016-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3163/QĐ-CTUBND ngày 20 tháng 10 năm 2016
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục đích:

- Triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/03/2016.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về nghiêm cấm việc cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

- Tạo sự đồng thuận của các cấp các ngành, tổ chức xã hội, nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới trong toàn xã hội nhằm giảm thiểu tình trạng gia tăng tỷ số giới tính khi sinh hàng năm tiến tới đưa Tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên (104-107 trẻ trai /100 trẻ gái).

2. Yêu cầu:

- Các hoạt động thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Đề án phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lựa chọn giới tính khi sinh.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ... nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi.

- Các hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật... phải lồng ghép trong các hoạt động phối hợp với các cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan để đảm bảo tính hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

3. Các chỉ tiêu:

- Cung cấp 100% các dịch vụ siêu âm chẩn đoán tiền sản và phá thai; trên 90% các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ nắm được các quy định của pháp luật về kiểm

soát cân bằng giới tính khi sinh; thực trạng, nguyên nhân và hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh.

- 100% cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp đưa nội dung thực hiện giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội hàng năm; có chính sách hỗ trợ thực hiện phù hợp với từng địa phương, đơn vị.

- 100% các cơ sở và nhân viên y tế có cung cấp dịch vụ khám, chẩn đoán, phá thai cam kết không cung cấp thông tin, dịch vụ chẩn đoán tiền sản vì mục đích lựa chọn giới tính thai nhi và không loại bỏ thai nhi vì lý do giới tính;

- Ít nhất có 80% cơ sở y tế được thanh, kiểm tra việc chấp hành quy định không thông báo giới tính thai nhi và chấp hành quy định không cung cấp dịch vụ loại bỏ thai nhi về lý do giới tính.

- Kiểm chế và giảm tốc độ gia tăng tỷ suất giới tính khi sinh dưới 0,3%/năm, để tỷ suất giới tính khi sinh ở mức 110 bé trai/100 bé gái vào năm 2020 và dưới 110 bé trai/100 bé gái vào năm 2025; tiến tới đưa tỷ suất giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên (là 107 bé trai/100 bé gái) sau năm 2025.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Khảo sát, đánh giá:

1.1. Khảo sát, đánh giá đầu vào thực trạng về mất cân bằng giới tính khi sinh:

- Nội dung thực hiện: Rà soát, thu thập thông tin nhằm xác định số trẻ em sinh ra chia theo giới tính trên địa bàn tỉnh trong một năm (theo phương pháp hồi cứu), nhằm đánh giá thực trạng mất cân bằng giới tính khi sinh để thực hiện kế hoạch. Số liệu thu thập khoảng từ 14,5 - 15 nghìn trẻ ở tất cả các địa phương trên toàn tỉnh.

- Phương thức tiến hành thực hiện:

Cấp tỉnh: Sở Y tế chịu trách nhiệm:

- + Xây dựng bộ công cụ thu thập thông tin (mẫu phiếu) để tiến hành rà soát thông tin về số trẻ sinh ra theo giới tính ở các địa phương (15.000 nghìn phiếu);

- + Tổng hợp và đánh giá kết quả thực hiện.

Cấp huyện chịu trách nhiệm:

- + Chỉ đạo Trung tâm Dân số - Kế hoạch hoá gia đình cấp huyện, cán bộ chuyên trách dân số - kế hoạch hoá gia đình và cộng tác viên dân số thực hiện thu thập số trẻ sinh ra trong thời gian một năm chia theo giới tính ở tất cả các xã/phường/thị trấn thuộc địa bàn quản lý.

- + Thẩm định các thông tin do cán bộ dân số - kế hoạch hoá gia đình xã và cộng tác viên dân số thu thập từ cơ sở.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2017.

1.2. Thu thập thông tin hàng năm về mất cân bằng giới tính khi sinh:

- Nội dung thực hiện: Thu thập số trẻ sinh ra hàng năm theo giới tính trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phương thức thực hiện: SYT xây dựng phiếu thu thập để tiến hành thu thập thông tin về số trẻ sinh ra chia theo giới tính và các tiêu chí liên quan ở các địa bàn trong tỉnh; tổng hợp, phân tích nhằm nghiên cứu đánh giá đầy đủ thực trạng, nguyên nhân liên quan đến tỷ suất giới tính khi sinh của từng năm;

- Thời gian thực hiện: 2017-2020.

1.3. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án giai đoạn 2016-2020:

- Nội dung thực hiện: Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh; đánh giá kết quả đạt được so với mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Phương thức thực hiện:

+ Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đề ra của toàn tỉnh giai đoạn 2016-2020; đánh giá tình hình triển khai thực hiện các giải pháp; hiệu quả của hoạt động, các chính sách tác động đến tỷ suất giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh. Rút ra những bài học kinh nghiệm để triển khai hiệu quả hơn cũng như định hướng cho hoạt động của Đề án trong giai đoạn tiếp theo.

+ Xét và trình các cấp khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong 5 năm triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi đối với công tác kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh:

2.1. Cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí các cấp:

- Thực hiện cung cấp thông tin thường xuyên về các hoạt động của Đề án, tỷ suất giới tính khi sinh, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan cho các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương và địa phương;

- Tổ chức Hội nghị hằng năm cung cấp thông tin, kết quả thực hiện các chính sách liên quan đến hoạt động Đề án, thực trạng diễn biến tỷ suất giới tính khi sinh.

- Định kỳ đăng tải các thông tin tuyên truyền đến người dân về mất cân bằng giới tính khi sinh và hệ lụy việc chọn giới tính khi sinh trên báo in tại địa phương. Thời gian thực hiện: 2017 – 2020.

- Diễn đàn vai trò báo giới và công tác Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: Quý III/2017.

- Tập huấn cho báo giới về các kiến thức, thông tin liên quan mất cân bằng giới tính khi sinh, cập nhật tình hình tại tỉnh và xu hướng. Thời gian thực hiện: Quý I và quý IV/2018;

- Hợp báo nhân ngày quốc tế trẻ em gái 11/10 phổ biến ý nghĩa tuyên truyền việc nâng cao vị thế trẻ em gái trong Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Định kỳ đăng tải các thông tin tuyên truyền đến người dân về mất cân bằng giới tính khi sinh, hệ lụy việc chọn giới tính, giới và vai trò giới trong mất cân bằng giới tính khi sinh trên các đài phát thanh, truyền hình cấp tỉnh, cấp huyện. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

2.2. Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về mất cân bằng giới tính khi sinh và phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về nghiêm cấm tuyên truyền, phổ biến, chẩn đoán, lựa chọn giới tính thai nhi tại cơ sở

- Phổ biến các quy định cấm lựa chọn giới tính thai nhi tại xã cho cán bộ tư pháp và các ban ngành liên quan. Thời gian thực hiện: 2017-2019.

- Nói chuyện chuyên đề, tập huấn mất cân bằng giới tính khi sinh, các quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, quy trình, quy phạm chuyên môn kỹ thuật cho nhân viên y tế, các cơ sở cung cấp các dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi. Thời gian thực hiện: 2018-2019.

- Nói chuyện về mất cân bằng giới tính khi sinh, các quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi cho người dân địa phương, đặc biệt các cặp vợ chồng vừa mới kết hôn. Thời gian thực hiện: 2018-2019.

- Nói chuyện chuyên đề về mất cân bằng giới tính khi sinh và phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về nghiêm cấm tuyên truyền, phổ biến, chẩn đoán, lựa chọn giới tính thai nhi cho cộng tác viên dân số xã, phường, thị trấn, cán bộ trạm Y tế, nhân viên y tế thôn bản. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Nói chuyện chuyên đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết, bất bình đẳng giới trong mối liên quan mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tổ chức nói chuyện chuyên đề Dân số - Mất cân bằng giới tính - Bình đẳng giới. Thời gian thực hiện: 2017-2020;

- Phối hợp với Hội Nông dân tổ chức nói chuyện chuyên đề Dân số - Mất cân bằng giới tính - Bình đẳng giới. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, tuyên truyền các chính sách, pháp luật liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi, các chính sách dân số phối hợp sân khấu hóa các nội dung tuyên truyền. Thời gian thực hiện: Năm 2017.

2.3. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tuyên truyền vận động trực tiếp về mất cân bằng giới tính đến các đối tượng tại cộng đồng, địa bàn cư trú thông qua mạng lưới cộng tác viên dân số - kế hoạch hoá gia đình, nhân viên y tế thôn bản và tuyên truyền viên các ban ngành đoàn thể ở cơ sở.

- Nội dung thực hiện: Tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng truyền thông cho cộng tác viên, nhân viên y tế thôn bản, tuyên truyền viên các ban, ngành, đoàn thể.

- Kết quả đầu ra dự kiến: Các lớp tập huấn được tổ chức hàng năm nhằm cập nhật và bổ sung kiến thức, kỹ năng truyền thông cho cộng tác viên, nhân viên y tế thôn bản, tuyên truyền viên các ban ngành đoàn thể. Thời gian thực hiện: 2016-2020

2.4. Tổ chức tuyên truyền, tư vấn trực tiếp cho nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn, người cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

- Tổ chức các buổi tư vấn, tuyên truyền, nói chuyện chuyên đề cho các đối tượng vị thành niên, thanh niên, nam/ nữ chuẩn bị kết hôn, người cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

2.5. Lồng ghép các nội dung truyền thông mất cân bằng giới tính vào các hoạt động văn hóa xã hội.

- Lồng ghép tuyên truyền về mất cân bằng giới tính khi sinh vào các hoạt động văn hoá – xã hội của địa phương, các ban, ngành (Lễ hội Raglay, sinh hoạt cộng đồng, sự kiện thể thao, các sự kiện y tế). Thời gian thực hiện: 2017-2020.

2.6. Sản xuất, phát sóng, đăng tải các chương trình về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh... trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phát sóng và đăng tải các chương trình, phóng sự, bản tin về nghiêm cấm lựa chọn giới tính khi sinh: xây dựng và vận hành website tuyên truyền tại Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình tỉnh. Phối hợp với Báo Khánh Hoà, Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hoà sản xuất và đăng tải các phóng sự, chuyên trang, chuyên mục và tổ chức thực hiện phát thanh tại huyện, xã. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

2.7. Tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông tập trung phong phú, đa dạng, bình đẳng giới trong đời sống gia đình và xã hội, không phân biệt con gái con trai, không lựa chọn giới tính thai nhi.

- Tổ chức sự kiện nhân ngày Dân số thế giới 11/7 truyền tải các thông điệp về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Tổ chức sự kiện nhân ngày Dân số Việt Nam 26/12 nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Chiến dịch truyền thông "Chung tay giải quyết mất cân bằng giới tính khi sinh" nhân ngày quốc tế trẻ em gái 11/10. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

3. Biên soạn, cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm truyền thông về mất cân bằng giới tính khi sinh

- Sản xuất và cung cấp bản tin, tài liệu tờ rơi, sách gấp. Xây dựng các cụm pa-nô, áp phích tuyên truyền tại cấp thôn xã, nơi tập trung dân cư, cơ sở cung cấp dịch vụ có liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Đặt mới các panô tại các cơ sở chẩn đoán hình ảnh về các quy định cấm chọn giới tính thai nhi. Thời gian thực hiện: 2017-2019.

- Thiết kế và in các sách nhỏ cung cấp cho thai phụ về hướng dẫn chăm sóc sức khỏe, vận động không chọn giới tính thai nhi. Thời gian thực hiện: Năm 2017.

- Tu sửa các panô hỏng, điều chỉnh các thông tin, số liệu về tỷ suất giới tính trên các panô. Thời gian thực hiện: 2018-2020.

- Đặt tại các nhà sách, quầy sách báo, thư viện...các bảng thông báo quy định luật pháp cấm không bán, lưu truyền sản xuất buôn bán các sản phẩm sách báo tạp chí tài liệu hướng dẫn chọn lựa giới tính thai nhi. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Thiết kế và lắp đặt các hộp đèn thông báo không chọn lựa giới tính thai nhi đặt tại khu vực phòng chờ khám các cơ sở khám sản phụ khoa. Thời gian thực hiện: 2017-2020;

- Thiết kế in ấn nhân bản sách nhỏ về tình dục an toàn, tình dục trước hôn nhân, nạo phá thai an toàn cung cấp cho vị thành niên, thanh niên. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Đặt các pa-nô thông điệp về mất cân bằng giới tính khi sinh tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn. Thời gian thực hiện: Năm 2017.

- Đặt các bảng thông báo cam kết không thông báo giới tính thai nhi tại các cơ sở siêu âm, y học cổ truyền. Thời gian thực hiện: 2017.

- Cải tạo tu sửa các bảng thông báo. Thời gian thực hiện: Năm 2018 và 2020.

- Nhân bản các tài liệu truyền thông cung cấp từ Trung ương. Thời gian thực hiện: Năm 2018 và 2020.

- Đặt mới các pa-nô tại các cụm dân cư (chợ, nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa...) về các nội dung liên quan tỷ suất giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: Năm 2017 và 2019.

- Sản xuất và nhân bản các đĩa CD truyền thông về mất cân bằng giới tính cung cấp cho đội ngũ cộng tác viên, chuyên trách sử dụng trong công tác vận động người dân. Thời gian thực hiện: Năm 2017 và 2019,

- Sản xuất các áp phích dán, nội dung gồm các thông điệp "không lựa chọn giới tính thai nhi", "hãy để việc sinh con trai hay gái theo quy luật tự nhiên", "nâng cao vị thế trẻ em gái"... tại các điểm đông dân cư. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

- Sản xuất bản tin chuyên đề dân số, bình đẳng giới và mất cân bằng giới tính khi sinh định kỳ đăng tải các thông tin liên quan. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

- Thiết kế và sản xuất các tài liệu truyền thông. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

4. Đưa nội dung về mất cân bằng giới tính khi sinh vào các trường chính trị, trung học phổ thông, các trường đại học, cao đẳng, trường Y.

4.1. Đưa nội dung về mất cân bằng giới tính khi sinh vào các trường chính trị.

- Lồng ghép nội dung về giới, bình đẳng giới, mất cân bằng giới tính khi sinh vào trường chính trị, các buổi sinh hoạt chính trị. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

4.2. Đưa nội dung về mất cân bằng giới tính khi sinh vào các trường trung học phổ thông, dạy nghề.

- Sinh hoạt ngoại khóa định hướng cho sinh viên các trường trung học phổ thông, trung học nghề về định kiến giới, bạo lực giới, tư tưởng trọng nam trọng nữ trong mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

4.3. Đưa nội dung về mất cân bằng giới tính khi sinh vào các trường cao đẳng Y tế.

- Tổ chức tại trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa các buổi sinh hoạt khoa học chủ đề dân số và vấn đề tỷ suất giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

4.4. Đưa nội dung về mất cân bằng giới tính khi sinh vào các trường trung học chuyên nghiệp, đại học, cao đẳng.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức về kiểm soát giới tính khi sinh cho sinh viên các trường trung học, đại học, cao đẳng. Thời gian thực hiện: Năm 2018 và 2019.

4.5. Đưa nội dung về mất cân bằng giới tính khi sinh vào chương trình học chính quy ở đại học, cao đẳng

- Đưa vào các trường đại học cao đẳng chương trình học chính quy hoặc/và ngoại khóa học phần dân số - vấn đề mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

4.6. Đưa nội dung mất cân bằng giới tính khi sinh các trường Đại học, Cao đẳng thông qua nói chuyện chuyên đề.

- Nói chuyện chuyên đề "hành trang sức khỏe tuổi tiền hôn nhân" cho sinh viên năm cuối các trường đại học, cao đẳng. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

5. Xây dựng, thử nghiệm Mô hình

- Tổ chức các điểm tuyên truyền, góc sinh hoạt, câu lạc bộ về giới và bình đẳng giới: Thành lập các câu lạc bộ "bình đẳng giới và dân số". Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

- Khảo sát nhanh về nhu cầu thành lập câu lạc bộ, định hướng các nội dung hoạt động, phương thức vận hành câu lạc bộ, đối tượng tác động... Thời gian thực hiện: Năm 2017.

- Bố trí phương tiện: bàn ghế, thiết bị nghe nhìn trình chiếu video truyền thông về mất cân bằng giới tính, chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe vị thành viên, thanh niên ...

+ Thời gian thực hiện: Năm 2017.

- Định kỳ bảo dưỡng các trang thiết bị. Thời gian thực hiện: 2017.

- Ban chủ nhiệm câu lạc bộ tổ chức sinh hoạt định kỳ hàng tháng với các hình thức và chủ đề đa dạng phong phú xoay quanh nội dung giới, bình đẳng giới, vị thế trẻ em gái, bạo lực giới, dân số và phát triển.

+ Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Tổ chức tập huấn và tham gia các khóa tập huấn do các cơ quan ban ngành tổ chức về kiến thức sức khỏe sinh sản, các vấn đề liên quan nạo phá thai, tình dục không an toàn trước hôn nhân, chất lượng dân số, giới, bình đẳng giới cho ban chủ nhiệm câu lạc bộ.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2017 và 2019.

- Tổ chức cho thành viên lứa tuổi vị thành niên, thanh niên đến sinh hoạt tại câu lạc bộ khám sức khỏe tiền hôn nhân. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

- Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm tổ chức câu lạc bộ giữa các thành viên ban chủ nhiệm. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

- Tổ chức ngày hội chung tay hành động giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh - Không phân biệt giới, không lựa chọn giới tính thai nhi bao gồm các hoạt động sân khấu hóa, hùng biện, đối thoại trực tiếp. Thời gian thực hiện: Năm 2018.

- Thực hiện các phóng sự sinh hoạt tại câu lạc bộ làm tư liệu cho việc đánh giá hiệu quả hoạt động câu lạc bộ. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

- Tổ chức cho các thành viên đến sinh hoạt tại câu lạc bộ khám sức khỏe sinh sản, tư vấn dân số - kế hoạch hoá gia đình. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

- Giao ban giữa các câu lạc bộ, họp định kỳ và đột xuất trong ban chủ nhiệm câu lạc bộ báo cáo công tác, phương hướng hoạt động. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

- Họp triển khai câu lạc bộ và rút kinh nghiệm hàng năm. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

- Các diễn đàn "bình đẳng giới và dân số", "định kiến giới và các tác động đến quá trình kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh". Thời gian thực hiện: Năm 2018.

6. Các hoạt động hội nghị/hội thảo về mất cân bằng giới tính khi sinh

6.1. Tổ chức hội thảo triển khai thực hiện đề án, sơ kết và tổng kết 5 năm thực hiện đề án vào năm 2020.

- Tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2016-2020. Thời gian thực hiện: Quý IV/2016.

- Hội nghị sơ kết hàng năm để đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch theo từng năm, xây dựng giải pháp và các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phù hợp cho năm tiếp theo. Thời gian thực hiện: Quý IV các năm 2017, 2018, 2019;

- Tổ chức hội nghị tổng kết đề án 2016-2020 nhằm đánh giá toàn diện các hoạt động, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong 5 năm; xây dựng kế hoạch/chương trình/đề án và các giải pháp phù hợp cho giai đoạn tiếp theo. Thời gian thực hiện: Quý IV/ 2020.

6.2. Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề về mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Hội nghị cung cấp thông tin, cập nhật tình hình tỷ số giới tính, giới tính khi sinh cho lãnh đạo chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Diễn đàn giới, vai trò giới trong việc giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: 2018-2020.

- Hội thảo chuyên đề vai trò của tôn giáo trong kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Hội thảo chuyên đề vai trò của nam giới trong việc kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: Năm 2017.

- Hội thảo về thực trạng hoạt động của mạng lưới cộng tác viên dân số, chuyên trách dân số trong việc vận động kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: Năm 2018.

- Tham dự các hội nghị chia sẻ các nghiên cứu, sáng kiến, kinh nghiệm và mô hình can thiệp tại các cơ quan ban ngành, đơn vị tình bạn. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Hội thảo mất cân bằng giới tính - thực trạng và xu hướng; kiểm soát mất cân bằng giới tính - các giải pháp, thực tế triển khai và tính khả thi. Thời gian thực hiện: Năm 2017 và 2019.

- Tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp với các cấp lãnh đạo về chủ đề "vai trò các cấp lãnh đạo trong công tác kiểm soát giới tính khi sinh". Thời gian thực hiện: Năm 2017 và 2019.

- Cập nhật các thông tin về bình đẳng giới, dân số, tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trong các hội nghị của các ban ngành đoàn thể, trong các sinh hoạt khoa học tại các cơ sở y tế. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

7. Chính sách khuyến khích, hỗ trợ.

7.1. Hỗ trợ nâng cao vai trò vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

Các phong tục tập quán như trọng nam khinh nữ, chỉ có con trai mới làm được việc lớn, mới được thờ cúng ông bà tổ tiên ...có ảnh hưởng tiêu cực đến việc đạt bình đẳng giới trong giáo dục.

Ở một số nơi nạn tảo hôn vẫn còn phổ biến khiến tỷ lệ trẻ em gái bỏ học, thất học nhiều hơn so với các em trai

Chính vì vậy cần tổ chức diễn đàn "trao quyền cho trẻ em gái và phụ nữ vì một xã hội công bằng hơn" nhằm để trao quyền cho trẻ em gái và phụ nữ tạo thuận lợi cho việc thực hiện quyền sinh sản, quyền chăm sóc sức khỏe sinh sản của trẻ em gái, phụ nữ, định hình tư duy cho cộng đồng về vấn đề giới và tăng cơ hội cho trẻ em gái và phụ nữ tiếp cận các dịch vụ dân số - kế hoạch hoá gia đình.

Thời gian thực hiện: Năm 2017.

7.2. Khuyến khích, hỗ trợ người dân vùng khó khăn

- Khuyến khích hỗ trợ gia đình sinh con một bề thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, người dân sống ở các huyện đảo, cha mẹ sinh con gái một bề hết tuổi lao động không có lương hưu. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

8. Nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật về nghiêm cấm các hình thức lựa chọn giới tính thai nhi.

8.1. Hỗ trợ các tổ chức xã hội nghề nghiệp đưa nội dung nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi trong các quy định, quy chế, điều lệ:

- Hỗ trợ các tổ chức xã hội nghề nghiệp hiểu rõ tác hại của việc lựa chọn giới tính thai nhi. Tổ chức các hội nghị chuyên đề tuyên truyền phổ biến và hỗ trợ đưa nội dung nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi vào qui chế, quy định, điều lệ của tổ chức. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

8.2. Tổ chức hướng dẫn phổ biến, giáo dục pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định, điều lệ của tổ chức về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi cho nhân viên y tế, thành viên các tổ chức xã hội nghề nghiệp có liên quan.

- Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định, điều lệ của tổ chức về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi cho nhân viên y tế bằng cách tổ chức các hội nghị, hội thảo tập huấn phổ biến, giáo dục pháp luật của nhà nước và qui chế, quy định, điều lệ của tổ chức về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi cho nhân viên y tế, thành viên các tổ chức xã hội nghề nghiệp y tế có liên quan. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

8.3. Tổ chức cho các đơn vị, cá nhân cung cấp dịch vụ có liên quan cam kết không lựa chọn giới tính thai nhi và tham gia tuyên truyền về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh:

- Tổ chức tập huấn cho lãnh đạo Phòng y tế, Trung tâm Y tế, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, lãnh đạo bệnh viện công tư, Trung tâm Chăm sóc sức khoẻ sinh sản và các đội Chăm sóc sức khoẻ sinh sản về các quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Tổ chức tập huấn cho các cơ sở y học cổ truyền dân tộc về các quy định cấm bắt mạch để xác định giới tính. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Tổ chức tuyên truyền kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh tại các cơ sở y tế (khoa sản, Trung tâm Chăm sóc sức khoẻ sinh sản, Đội Chăm sóc sức khoẻ sinh sản, Bệnh viện công tư, Phòng khám, trạm y tế...) cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

8.4. Giám sát, đánh giá việc thực hiện pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định, điều lệ của tổ chức về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi.

- Giám sát, đánh giá việc thực hiện pháp luật của Nhà nước về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

8.5. Định kỳ tổ chức bình xét, khen thưởng.

- Khuyến khích động viên các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc đóng góp về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

9. Các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm các quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

9.1. Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy định của pháp luật về nghiêm cấm việc cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính các cấp.

- Cung cấp phương tiện làm việc cho thanh tra viên chuyên ngành để thực hiện công tác thanh tra. Thời gian thực hiện: 2017-2020.

- Nâng cao kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn cho thanh tra viên chuyên ngành qua việc cử tham gia các khóa đào tạo. Thời gian thực hiện: Năm 2017 và 2019.

- Tổ chức các đợt kiểm tra tại các cơ sở chẩn đoán hình ảnh nhằm đôn đốc, nhắc nhở về các quy định cấm thông báo giới tính thai nhi dưới mọi hình thức. Thời gian thực hiện: 2017- 2020

- Tổ chức các đợt kiểm tra tại các cơ sở khám chữa bệnh đông tây y, sản phụ khoa nhằm đôn đốc, nhắc nhở về các quy định cấm thông báo giới tính thai nhi dưới mọi hình thức. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

9.2. Xây dựng mạng lưới cung cấp, thu nhận và xử lý thông tin tố giác, tố cáo vi phạm ở cộng đồng dân cư.

- Thiết kế và lắp đặt các hộp thư góp ý đặt tại các cụm dân cư để thu nhận các thông tin tố giác, tố cáo vi phạm. Thời gian thực hiện: Năm 2017.

- Định kỳ tu sửa kiểm tra các hộp thư góp ý. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

- Tổ chức các cuộc họp tại các cụm dân cư để triển khai hộp thư góp ý, ý nghĩa của mất cân bằng giới tính khi sinh đến quy mô dân số, hệ lụy mất cân bằng giới tính. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

10. Các hoạt động đào tạo, tập huấn về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

10.1. Tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng truyền thông về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

- Tổ chức các khóa đào tạo cơ bản, đào tạo lại và đào tạo nâng cao về nội dung, phương pháp, kỹ năng truyền thông về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. Thời gian thực hiện: 2017- 2019.

10.2. Tham dự các lớp tập huấn chuyên đề liên quan đến bình đẳng giới, MCBGTKS.

- Tham dự các lớp tập huấn, hội thảo chuyên đề liên quan đến bình đẳng giới, MCBGTKS do các ngành, đơn vị tỉnh và trung ương tổ chức. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

10.3. Học tập kinh nghiệm mô hình kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

- Tổ chức chuyên học tập kinh nghiệm tại các địa phương có mô hình, chính sách kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh hiệu quả. Thời gian thực hiện: Năm 2017 và 2019.

10.4. Tập huấn cho nhân viên y tế về kỹ năng truyền thông.

- Tập huấn cho nhân viên y tế về kỹ năng truyền tải thông điệp "Hãy để việc sinh con gái hay trai theo quy luật tự nhiên" cho thai phụ. Thời gian thực hiện: 2017- 2019.

10.5. Tập huấn quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi cho nhân viên y tế.

- Tập huấn bắt buộc các quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, quy trình, quy phạm chuyên môn kỹ thuật cho nhân viên y tế tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

11. Quản lý, giám sát các hoạt động đề án

11.1. Tuyên tỉnh quản lý, giám sát hỗ trợ tuyên huyện.

- Định kỳ giám sát hỗ trợ, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện theo quý, cấp tỉnh giám sát cấp huyện, xã ít nhất quý/1 lần. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

11.1. Tuyên tỉnh, huyện quản lý, giám sát hỗ trợ tuyên xã.

- Cấp huyện giám sát hỗ trợ cấp xã ít nhất tháng/1 lần. Thời gian thực hiện: 2017- 2020.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án:

- Từ nguồn ngân sách nhà nước.
- Các nguồn kinh phí bổ sung từ nguồn vốn huy động thêm từ các dự án, các tổ chức kinh tế, xã hội và cộng đồng để mở rộng nội dung can thiệp hoặc mở rộng quy mô địa bàn thực hiện Đề án.

2. Cơ chế quản lý và điều hành:

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai hoạt động của theo đúng nội dung kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức, triển khai hoạt động tại cơ sở.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động, tích cực trong việc huy động nguồn lực, khai thác lợi thế của từng địa phương; tổ chức thực hiện các mục tiêu, nội dung của kế hoạch theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tại địa phương; thực hiện chế độ báo cáo hàng năm theo đúng quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nội dung Kế hoạch này.

- Định kỳ hàng năm, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch này trong dự toán hoạt động hàng năm của đơn vị, gửi Sở Tài chính thẩm định để bố trí kinh phí thực hiện cụ thể.

- Chủ trì thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật. Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp Sở Y tế thẩm định dự toán và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí triển khai kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2016-2020 theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, chủ động phối hợp để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này theo quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tài